

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THỊ XÃ TÂN UYÊN  
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 75/2020/HS-ST  
Ngày 13-5-2020

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ TÂN UYÊN, TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Ngô Thị Mỹ Trúc.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Huỳnh Sơn Tây;
2. Ông Lê Quang Xet.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Vũ Thị Thuyến - Thư ký Toà án nhân dân thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương.

**- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa:** Ông Nguyễn Bá Trung - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 5 năm 2020, tại trụ sở Toà án nhân dân thị xã Tân Uyên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 77/2020/TLST-HS ngày 16 tháng 4 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 67/2020/QĐXXST-HS ngày 29 tháng 4 năm 2020 đối với bị cáo:

**Hoàng Văn L**, sinh năm 1984 tại T; thường trú: Thôn L., xã T, huyện X, tỉnh T; tạm trú: Ấp 1, xã H, thị xã U, tỉnh B; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: Lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Văn M, sinh năm 1963 (Đã chết) và bà Trịnh Thị P, sinh năm 1968; vợ tên Trịnh Thị B, sinh năm 1988; bị cáo có 01 người con sinh năm 2001; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt từ ngày 13/01/2020 sau đó chuyển sang tạm giam cho đến nay; Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

**Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:** Nguyễn Minh L1, sinh năm 1992; địa chỉ: Ấp 1, xã H, thị xã U, tỉnh B; Vắng mặt

**Người làm chứng:**

1. Bà Vũ Thị Hoàng Y; Vắng mặt
2. Ông Nguyễn Đức H; Vắng mặt

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 12/01/2020, L đón xe ôm đi từ Ấp 1, xã H, thị xã U đến khu vực ngã tư B thuộc phường B, thị xã A, tỉnh D để gặp đối tượng tên T (Không rõ nhân thân, lai lịch) là người mà L thường xuyên mua ma túy trước đó để mua 1.000.000 (Một triệu) đồng ma túy. Sau khi mua xong, L mang về phòng trọ số 39 khu nhà trọ Nguyễn Thị Hoàng N thuộc Ấp 1, xã H, thị xã U do L thuê. Sau đó, L phân chia số ma túy mới mua về thành 09 (Chín) bịch để sử dụng và bán cho các đối tượng nghiện khác.

Khoảng 14 giờ 00 phút ngày 13/01/2020, khi L đang ở phòng trọ số 39 thì Nguyễn Minh L1 là bạn của L đã mua ma túy nhiều lần của L trước đó gọi điện thoại cho L hỏi mua 300.000 đồng ma túy đá. L đồng ý và nói L1 đến phòng trọ của Long để lấy ma túy. Khoảng 14 giờ 30 phút cùng ngày, L1 đi bộ đến nhà trọ Nguyễn Thị Hoàng N, L đi từ trong phòng trọ số 39 của khu trọ ra gặp L1 để giao ma túy. Khi L đang cầm một bịch nylon hàn kín bên trong chứa chất tinh thể màu trắng nghi là ma túy chuẩn bị đưa cho L1 thì lực lượng công an xã H đi tuần tra và phát hiện nên yêu cầu L, L1 xuất trình giấy tờ và lấy tất cả đồ vật trên người ra để lực lượng tuần tra kiểm tra. L giao nộp một bịch nylon hàn kín bên trong chứa chất tinh thể màu trắng đang cầm trên tay, bảy bịch nylon hàn kín chứa chất tinh thể màu trắng trong túi quần L đang mặc và một bịch nylon hàn kín chứa chất tinh thể màu trắng L cất giấu trong phòng trọ cho lực lượng Công an và khai nhận là ma túy đá của L mua của đối tượng tên T (Không rõ nhân thân, lai lịch) vào ngày 12/01/2020 nhằm mục đích sử dụng và bán cho các đối tượng nghiện. Công an xã H tiến hành niêm phong vật chứng có sự chứng kiến và ký tên của L và L1. Công an xã H mời L và L1 về trụ sở Công an xã H lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và thu giữ vật chứng có liên quan gồm:

- 09 bịch nylon bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng.
- 01 vỏ hộp thuốc lá hiệu Sài Gòn Silve.
- 01 căn cước công dân mang tên Hoàng Văn L.
- 01 ví da cá sấu màu nâu.
- 01 vỏ kẹo hiệu Cool Air bị cắt bỏ phần đầu.
- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Masstel mặt lưng màu đen, màn hình màu trắng, viền màu cam.

- 01 tờ tiền Polime mệnh giá 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng; 01 tờ tiền Polime mệnh giá 100.000 (Một trăm nghìn) đồng.

- 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6Plus màu hồng số MEID 35332807622303.

Theo nội dung Kết luận giám định số 16/MT-PC09 ngày 20/01/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh D: 09 bịch nylon bên trong chứa chất tinh thể màu trắng của Hoàng Văn L là ma túy, có khối lượng 1,2063 gam, loại Methamphetamine.

Quá trình điều tra Hoàng Văn L và Nguyễn Minh L1 còn khai nhận: Khoảng 13 giờ 00 phút ngày 09/01/2020 và khoảng 13 giờ 50 phút ngày 12/01/2020 tại khu vực trước cổng nhà trọ Nguyễn Thị Hoàng N thuộc Ấp 1, xã H, L đã bán ma túy đá cho L1 hai lần, mỗi lần 200.000 đồng. Ngoài ra, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo L khai nhận: Ngoài ba lần bán ma túy cho L1 thì bị cáo còn năm lần bán ma túy cho đối tượng tên H (hiện chưa xác định nhân thân, lai lịch) nhưng bị cáo chưa lấy tiền.

Trong quá trình tố tụng người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan – Nguyễn Minh L1 khai: L1 đã mua ma túy của L ba lần: Lần 1, khoảng 13 giờ 00 phút ngày 09/01/2020, L1 mua 200.000 đồng. Lần hai, khoảng 13 giờ 50 phút ngày 12/01/2020 L1 mua 200.000 đồng. Lần 3 ngày 13/01/2020, trong lúc L1 mua ma túy với L thì bị bắt. Tất cả những lần L1 mua ma túy của L đều diễn ra trước cổng nhà trọ Hoàng N (địa chỉ: Ấp 1, xã Hội Nghĩa, thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương).

Bản Cáo trạng số 88/CT-VKSTU ngày 14/4/2020 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã U, tỉnh D đã truy tố bị cáo Hoàng Văn L về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo như cáo trạng và bổ sung cáo trạng như sau:

- Có thu giữ thêm vật chứng có liên quan đến vụ án gồm 01 điện thoại di động hiệu iPhones 6Plus màu hồng, số MEID: 35332807622303

- Đối với Nguyễn Văn L1: Đã bị Công an xã Hội Nghĩa ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 42/QĐ-XPHC ngày 20/02/2020 về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

Về hành vi phạm tội của bị cáo Hoàng Văn L: Khoảng 14 giờ 30 phút ngày 13/01/2020, L có hành vi bán trái phép chất ma túy cho L1 và bị bắt. Ngoài lần phạm tội này, L và L1 còn khai nhận, L có bán ma túy cho L1 hai lần vào ngày 09/01/2020 và ngày 12/01/2020, mỗi lần bán với giá 200.000 đồng. Hành

vi của bị cáo thuộc trường hợp phạm tội từ 02 lần trở lên được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải thuộc tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Ngoài ra, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, L còn khai nhận trước đó đã có vài lần bán ma túy cho một người đàn ông tên H (không rõ nhân thân, lai lịch) và chưa được trả tiền bán ma túy. Hiện tại, chưa xác định được nhân thân, lai lịch của đối tượng tên H đã mua ma túy của bị cáo nên chưa có căn cứ xác định được hành vi phạm tội của bị cáo trong lần mua bán ma túy với đối tượng tên H. Tuy nhiên, đây là tình tiết để xem xét yếu tố nhân thân của bị cáo khi quyết định mức hình phạt. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm s, khoản 1, Điều 51; điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Hoàng Văn L mức hình phạt từ 07 năm đến 08 năm tù.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các Điều 46, 47 Bộ luật hình sự và khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 bì thư niêm phong, ký hiệu 16/PC09 có dấu đỏ niêm phong của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Dương, bên trong có chứa Methamphetamine theo Kết luận giám định số 16/MT-PC09 ngày 20/01/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Dương; 01 vỏ thuốc lá hiệu Sài Gòn Silver; 01 vỏ kẹo hiệu Cool Air màu xanh bị cắt bỏ một đầu (2,5 cm x 4 cm); 01 Ví da cá sấu.

- Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước: 01 điện thoại di động hiệu Mastel màu đen, trắng, viền cam, số IMEI 1: 358460087036384, số IMEI 2: 358460087036392 (Không kiểm tra máy); Số tiền 300.000 (ba trăm nghìn) đồng (Theo ủy nhiệm chi ngày 29/4/2020); 01 điện thoại di động hiệu Iphones 6Plus màu hồng, số MEID: 35332807622303.

- Buộc bị cáo Hoàng Văn L nộp lại tiền thu lợi bất chính là 400.000 đồng từ việc bán ma túy hai lần cho Lâm để tịch thu, nộp vào ngân sách nhà nước.

- Trả lại cho bị cáo Hoàng Văn L: 01 căn cứ công dân tên Hoàng Văn L và 01 ví da cá sấu màu nâu.

Tại phiên tòa, bị cáo Hoàng Văn L đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung Cáo trạng đã truy tố và không có ý kiến tranh luận. Trong lời nói sau cùng, bị cáo nhận biết hành vi của mình là vi phạm pháp luật, ăn năn hối cải và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm một phần hình phạt cho bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an thị xã Tân Uyên, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân thị xã U, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2] Về việc vắng mặt người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan – ông Nguyễn Minh L1, người làm chứng – bà Vũ Thị Hoàng Y và ông Nguyễn Đức M. Xét thấy, việc vắng mặt những người này không làm ảnh hưởng đến kết quả giải quyết vụ án vì đã có lời khai trong hồ sơ vụ án. Do đó, Tòa án căn cứ vào những tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án để xét xử theo quy định tại Điều 292, 293 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[3] Lời khai của bị cáo Hoàng Văn L tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai người làm chứng, biên bản bắt người phạm tội quả tang và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án về quá trình thực hiện hành vi phạm tội cũng như vật chứng thu giữ trong vụ án. Từ những chứng cứ nêu trên, Hội đồng xét xử có căn cứ kết luận: Ngày 13/01/2020, bị cáo Hoàng Văn L có hành vi bán trái phép chất ma túy, loại Methamphetamine cho Nguyễn Minh L1. Ngoài lần bán ma túy ngày 13/01/2020, bị cáo Hoàng Văn L còn bán hai lần ma túy đá cho L1 vào khoảng 13 giờ 00 phút ngày 09/01/2020 và khoảng 13 giờ 50 phút ngày 12/01/2020 tại khu vực trước cổng nhà trọ Nguyễn Thị Hoàng N thuộc Ấp 1, xã H, mỗi lần 200.000 đồng.

Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Nhận thức rõ hành vi mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật hình sự nhưng vẫn cố ý thực hiện, bị cáo khai nhận, ngoài lần phạm tội này thì trước đó bị cáo đã hai lần bán ma túy cho L1 và L1 cũng thừa nhận việc này. Hành vi này của bị cáo đã phạm vào tội mua bán trái phép chất ma túy với tình tiết phạm tội hai lần trở lên được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017. Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã U truy tố bị cáo về tội mua bán trái phép chất ma túy quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Xét thấy, hành vi phạm tội mà bị cáo thực hiện có thể làm phát sinh nhiều tệ nạn xã hội và các loại tội phạm khác nên Nhà nước ta đã và đang tăng

cường các biện pháp đấu tranh với loại tội phạm này, bản thân bị cáo cũng sử dụng ma túy. Bị cáo nhận thức được hành vi mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật và sẽ bị xử lý nhưng vì lợi ích cá nhân nên đã cố ý phạm tội. Mặc dù, L khai ngoài việc bán ma túy cho L1 thì L còn 05 lần bán ma túy cho đối tượng tên H (không rõ nhân thân, lai lịch). Trong quá trình điều tra không xác định được nhân thân, lai lịch của đối tượng tên H nên không thể xem xét hành vi phạm tội những lần này của bị cáo nhưng điều này thể hiện bị cáo có nhân thân xấu. Do đó, cần có mức hình phạt tương xứng đối với bị cáo để răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo Hoàng Văn L có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[6] Xét thấy mức hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị áp dụng đối với bị cáo là có căn cứ, phù hợp với tính chất, mức độ của hành vi phạm tội; các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo; đủ tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo và răn đe, phòng ngừa chung nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[7] Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Nguyễn Văn L1 đã bị Công an xã H ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 42/QĐ-XPHC ngày 20/02/2020 là đúng quy định pháp luật.

[8] Về xử lý vật chứng, biện pháp tư pháp:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 bì thư niêm phong, ký hiệu 16/PC09 có dấu đỏ niêm phong của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh D, bên trong có chứa Methamphetamine theo Kết luận giám định số 16/MT-PC09 ngày 20/01/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh D; 01 vỏ thuốc lá hiệu Sài Gòn Silver; 01 vỏ kệo hiệu Cool Air màu xanh bị cắt bỏ một đầu (2,5 cm x 4 cm); 01 ví da cá sấu.

- Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước: 01 điện thoại di động hiệu Mastel màu đen, trắng, viền cam, số IMEI 1: 358460087036384, số IMEI 2: 358460087036392 (Không kiểm tra máy); Số tiền 300.000 (ba trăm nghìn) đồng (Theo ủy nhiệm chi ngày 29/4/2020); 01 điện thoại di động hiệu iPhones 6Plus màu hồng, số MEID: 35332807622303.

- Trả lại cho bị cáo Hoàng Văn L: 01 căn cước công dân tên Hoàng Văn L.

[9] Về án phí sơ thẩm: Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ các Điều 46, 47; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự; Các Điều 106, 135; 136, 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên bố bị cáo Hoàng Văn L phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

#### **1. Về trách nhiệm hình sự:**

Xử phạt bị cáo Hoàng Văn L 07 (Bảy) năm 06 (Sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 13/01/2020.

#### **2. Về xử lý vật chứng:**

- Tịch thu tiêu hủy: 01 bì thư niêm phong, ký hiệu 16/PC09 có dấu đỏ niêm phong của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh D, bên trong có chứa Methamphetamine theo Kết luận giám định số 16/MT-PC09 ngày 20/01/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh D; 01 vỏ thuốc lá hiệu Sài Gòn Silver; 01 vỏ kẹo hiệu Cool Air màu xanh bị cắt bỏ một đầu (2,5 cm x 4 cm); 01 ví (bóp) da cá sấu.

- Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước: 01 điện thoại di động hiệu Mastel màu đen, trắng, viền cam, số IMEI 1: 358460087036384, số IMEI 2: 358460087036392 (Không kiểm tra máy); Số tiền 300.000 (ba trăm nghìn) đồng (Theo ủy nhiệm chi ngày 29/4/2020); 01 điện thoại di động hiệu iPhones 6Plus màu hồng, số MEID: 35332807622303.

- Buộc bị cáo Hoàng Văn L nộp lại tiền thu lợi bất chính là 400.000 đồng từ việc bán ma túy hai lần cho Nguyễn Minh L1 để tịch thu, nộp vào ngân sách nhà nước.

- Trả lại cho bị cáo Hoàng Văn L: 01 căn cứ công dân tên Hoàng Văn L.

*(Theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 29/4/2020, Biên bản giao, nhận vật chứng bổ sung ngày 11/5/2020, Ủy nhiệm chi ngày 29/4/2020)*

**3. Về án phí sơ thẩm:** Buộc bị cáo Hoàng Văn L phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Nếu vắng mặt, được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết công khai.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- PV06, Công an tỉnh Bình Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- VKSND thị xã Tân Uyên;
- Công an thị xã Tân Uyên;
- Chi cục THADS thị xã Tân Uyên;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu: HS, VT

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Ngô Thị Mỹ Trúc**

**THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**

**Ngô Thị Mỹ Trúc**

**Lê Quang Xệt    Huỳnh Sơn Tây**

